

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲII - MÔN TIN HỌC 7

TT	Chủ đề/ Chương	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng câu hỏi			Tỉ lệ % điểm
			Trắc nghiệm khách quan						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề 4: ỨNG DỤNG TIN HỌC	1. Tạo bài trình chiếu	C1,2	C5	C9			C16	C1			3	1	2	30%
		2. Định dạng đối tượng trên trang chiếu	C3	C6,7	C10	C13					C3	2	2	2	30%
2		3. Thực hành tổng hợp: Hoàn thiện bài trình chiếu	C4	C8	C11, 12	C14	C15			C2		2	3	2	40%
Tổng số câu			4	4	4	2	1	1	1	1	1	7	6	6	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30%			40%			30%			40%	30%	30%	

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ GIỮA HỌC KỲ II MÔN TIN HỌC 7

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở mức độ đánh giá								
				Trắc nghiệm khách quan						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	<b>Chủ đề 4. ỨNG DỤNG TIN HỌC</b>	1. Tạo bài trình chiếu	<b>Biết:</b> - Biết được một trang, trang mới trong bài trình chiếu, phân biệt được phần mềm trình chiếu với các phần mềm khác. - TL: êu được các chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu, rình bày được mục đích sử dụng của phần mềm trình chiếu trong thực tế. <b>Hiểu:</b> - Hiểu được vai trò của việc chọn bố cục trang chiếu phù hợp. <b>Vận dụng:</b> - Vận dụng kiến thức thiết kế bài trình chiếu vào tình huống cụ thể.Biết chia nội dung thành nhiều slide, mỗi slide trình bày một ý chính rõ ràng.Vận dụng được kiến thức về cấu	Câu 1, 2	Câu 5	Câu 9			Câu 16	Câu 1 TL		

			<p>trúc phân cấp khi trình bày nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi thiết kế slide, cần trình bày nội dung theo thứ bậc rõ ràng (ý chính – ý phụ) để người xem dễ hiểu và dễ theo dõi, Một bài trình chiếu hiệu quả cần chia nội dung hợp lý, trình bày rõ ràng và sử dụng màu sắc thống nhất.</li> </ul>									
		<p>2. Định dạng đối tượng trên trang chiếu</p>	<p><b>Biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được định dạng đối tượng với các thao tác khác như xóa slide, in bài trình chiếu hay tắt phần mềm.</li> <li>- Nhận biết được thể nào là định dạng văn bản trong phần mềm trình chiếu, Hiểu được các thao tác cơ bản khi chỉnh sửa chữ trên slide, Phân biệt được các cách trình bày giúp slide rõ ràng, dễ đọc</li> </ul> <p><b>Hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được việc sử dụng quá nhiều kiểu chữ sẽ làm slide thiếu thống nhất. Hiểu được nguyên tắc phối màu trong trình chiếu. Biết chọn màu chữ và màu nền có độ tương phản cao (ví dụ: chữ đen – nền trắng) để nội dung rõ ràng.</li> </ul>	Câu 3	Câu 6, 7	Câu 10	Câu 13					Câu 3 TL

			<b>Vận dụng:</b> - Vận dụng kiến thức định dạng văn bản để làm nổi bật tiêu đề. Biết sử dụng các thao tác như tăng cỡ chữ, in đậm (Bold) để nhấn mạnh nội dung quan trọng. Vận dụng nguyên tắc tương phản màu sắc khi thiết kế slide. - TL: Trình bày được các bước thêm đường viền cho hình ảnh trong bài trình chiếu, trình bày được cách thay đổi lớp (đưa ra trước/đưa ra sau) của hình ảnh, Thực hiện được thao tác trong phần mềm trình chiếu									
		4. Thực hành tổng hợp: Hoàn thiện bài trình chiếu	<b>Biết:</b> - Nhận biết được thao tác chọn âm thanh cho hiệu ứng chuyển trang trong phần mềm trình chiếu. - Nhận biết được các bước chuẩn bị bài trình chiếu trước khi thuyết trình, <b>Hiểu:</b> - Hiểu được lợi ích của hiệu ứng động trong bài trình chiếu. Hiểu được tầm quan trọng của việc kiểm tra lại bài trình chiếu trước khi thuyết trình. - Hiểu được khái niệm hiệu ứng trong bài trình	Câu 4	Câu 8	Câu 11, 12	Câu 14	Câu 15			Câu 2 TL	

			chiều, phân biệt được Hiệu ứng chuyển trang (Transition), Hiệu ứng đối tượng (Animation), Hiệu được vai trò của tính thống nhất trong thiết kế bài trình chiếu - TL: Giải thích được khái niệm hiệu ứng động trong bài trình chiếu, Nêu được lý do cần sử dụng hiệu ứng động trong bài trình chiếu. <b>Vận dụng:</b> - Vận dụng được thao tác điều chỉnh thời gian chuyển slide. Biết kiểm tra và chỉnh sửa để đảm bảo người xem đọc kịp nội dung.									
<b>Tổng số câu</b>				<b>4</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
<b>Tổng số điểm</b>					<b>3,0</b>			<b>4,0</b>			<b>3,0</b>	
<b>Tỉ lệ %</b>					<b>30</b>			<b>40</b>			<b>30</b>	

(Đề gồm có 02 trang)

**I/ TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: (3 điểm)**

**Hãy lựa chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:**

**Câu 1.** Một trang trong bài trình chiếu được gọi là gì?

- A. Trang văn bản      B. Trang tính      C. Trang web      D. Slide

**Câu 2.** Trong các phần mềm sau đây, phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft PowerPoint.      B. Microsoft Excel.      C. Microsoft Word.      D. Mozilla Firefox.

**Câu 3.** Khi thay đổi kiểu chữ, cỡ chữ, màu chữ là đang định dạng:

- A. Hình ảnh      B. Văn bản      C. Slide      D. Máy tính

**Câu 4.** Thao tác để chọn âm thanh cho hiệu ứng chuyển trang trong bài trình chiếu?

- A. Transitions/Audio/chọn âm thanh.      B. Animations/Sound/chọn âm thanh.  
C. Transitions/Sound/chọn âm thanh.      D. Transitions/Music/chọn âm thanh.

**Câu 5.** Vì sao cần chọn bố cục trang chiếu phù hợp?

- A. Làm máy tính chạy nhanh hơn      B. Giúp bài trình chiếu dễ nhìn, rõ nội dung  
C. Giảm dung lượng file      D. Tắt phần mềm

**Câu 6.** Vì sao không nên dùng quá nhiều kiểu chữ khác nhau trên một slide?

- A. Gây rối mắt, khó theo dõi      B. Làm bài dài hơn  
C. Làm máy chậm      D. Không lưu được file

**Câu 7.** Khi sao chép văn bản từ tệp văn bản sang trang trình chiếu có thể dùng lệnh nào?

- A. Lệnh Open để mở trang chiếu mới.  
B. Lệnh Save As để lưu trực tiếp vào trang chiếu.  
C. Lệnh Copy (Ctrl + C) và Paste (Ctrl + V).  
D. Chụp ảnh màn hình văn bản và dán vào trang chiếu.

**Câu 8.** Việc sử dụng hiệu ứng động có lợi ích gì?

- A. Giúp tiết kiệm dung lượng của bài trình chiếu.  
B. Làm cho bài trình chiếu trở nên phức tạp và khó hiểu hơn.  
C. Khiến người xem phải chờ đợi lâu để các hiệu ứng hoàn tất.  
D. Giúp cho bài trình chiếu sinh động và hấp dẫn hơn.

**Câu 9.** Khi làm slide “Các loại động vật”, cách sắp xếp nào đúng cấu trúc phân cấp?

- A. Chó → động vật → mèo      B. Động vật → chó, mèo, gà  
C. Mèo → gà → chó      D. Hình ảnh → chữ

**Câu 10.** Để làm nổi bật tiêu đề của slide, cách phù hợp nhất là:

- A. Tăng cỡ chữ hoặc in đậm      B. Xóa tiêu đề  
C. Giảm cỡ chữ      D. Đổi sang màu khó nhìn

**Câu 11.** Khi chạy thử bài trình chiếu, em thấy một slide xuất hiện quá nhanh, người xem không kịp đọc. Em nên:

- A. Giữ nguyên      B. Xóa slide      C. Điều chỉnh thời gian chuyển slide      D. Tắt máy

**Câu 12.** Khi phát hiện một hình ảnh che mất nội dung chữ trong slide, em nên:

- A. Xóa toàn bộ slide      B. Thêm hiệu ứng  
C. Bỏ qua      D. Điều chỉnh vị trí hoặc kích thước hình

## II/ TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI: (4 điểm)

*Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi ý trong các câu sau đây :*

**Câu 13.** Lan đang chỉnh sửa chữ trên slide. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Thay đổi kiểu chữ, cỡ chữ là định dạng văn bản..		
B. In đậm chữ giúp làm nổi bật nội dung quan trọng.		
C. Màu chữ và màu nền giống nhau sẽ giúp dễ đọc hơn.		
D. Văn bản trên slide không thể thay đổi kích thước.		

**Câu 14.** An chuẩn bị trình chiếu bài thuyết trình trước lớp. Phát biểu dưới đây đúng hay sai?

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Việc chỉnh sửa lỗi giúp bài trình chiếu chính xác hơn.		
B. Không cần xem lại nội dung sau khi hoàn thành bài trình chiếu.		
C. Cần kiểm tra lỗi chính tả trước khi trình chiếu.		
D. Hoàn thiện bài trình chiếu chỉ cần thêm hiệu ứng là đủ.		

**Câu 15.** Minh thêm nhiều hiệu ứng vào bài trình chiếu.

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Hiệu ứng không ảnh hưởng đến việc theo dõi nội dung.		
B. Dùng càng nhiều hiệu ứng càng làm bài trình chiếu hiệu quả.		
C. Hiệu ứng đối tượng giúp nội dung trình bày sinh động hơn.		
D. Hiệu ứng chuyển trang là cách chuyển từ slide này sang slide khác.		

**Câu 16:** Nam thiết kế slide về “Các loại động vật” như sau:

Động vật

Thú: chó, mèo

Chim: gà, vịt

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Nội dung được sắp xếp theo cấu trúc phân cấp.		
B. Các ý phụ giúp làm rõ nội dung chính.		
C. Có thể đảo vị trí ý phụ lên trước nội dung chính mà không ảnh hưởng.		
D. Không cần thể hiện mối quan hệ giữa các ý.		

## III/ TỰ LUẬN: (3 điểm)

**Câu 1:** (1 điểm) Nêu chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu? Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu phục vụ cho mục đích gì?

**Câu 2:** (1 điểm) Em hãy giải thích hiệu ứng động trong bài trình chiếu là gì? Vì sao cần sử dụng hiệu ứng động trong bài trình chiếu?

**Câu 3:** (1 điểm) Em hãy trình bày cách thay đổi lớp cho ảnh như hình 1, ta thực hiện các bước nào?



-----HẾT-----

ĐỀ CHÍNH

MÃ ĐỀ B

(Đề gồm có 02 trang)

**I/ TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN. (3 điểm)**

**Hãy lựa chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:**

**Câu 1.** Để thêm trang chiếu mới ta sử dụng lệnh nào?

- A. New Slide                      B. Print                      C. Open                      D. Save

**Câu 2.** Trong các phần mềm sau đây, phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft Word.    B. Microsoft PowerPoint.    C. Mozilla Firefox.    D. Microsoft Excel.

**Câu 3.** Định dạng đối tượng trên trang chiếu là gì?

- A. Xóa slide                      B. Tắt phần mềm  
C. Thay đổi hình thức hiển thị của đối tượng                      D. In bài trình chiếu

**Câu 4.** Thao tác để chọn âm thanh cho hiệu ứng chuyển trang trong bài trình chiếu?

- A. Transitions/Sound/chọn âm thanh.                      B. Transitions/Music/chọn âm thanh.  
C. Transitions/Audio/chọn âm thanh.                      D. Animations/Sound/chọn âm thanh.

**Câu 5.** Ví dụ nào thể hiện đúng cấu trúc phân cấp?

- A. Hiệu ứng → chữ                      B. Ý phụ → tiêu đề → ý chính  
C. Hình ảnh → âm thanh                      D. Tiêu đề → ý chính → ý phụ

**Câu 6.** Khi hình ảnh bị méo sau khi chỉnh kích thước, nguyên nhân có thể là:

- A. Chọn sai màu chữ                      B. Thay đổi kích thước không đúng tỉ lệ  
C. Xóa slide                      D. Lưu file

**Câu 7.** Khi sao chép văn bản từ tệp văn bản sang trang trình chiếu có thể dùng lệnh nào?

- B. Lệnh Open để mở trang chiếu mới.  
B. Lệnh Save As để lưu trực tiếp vào trang chiếu.  
C. Lệnh Copy (Ctrl + C) và Paste (Ctrl + V).  
D. Chụp ảnh màn hình văn bản và dán vào trang chiếu.

**Câu 8.** Vì sao cần kiểm tra lại bài trình chiếu trước khi thuyết trình?

- A. Đảm bảo nội dung chính xác, không lỗi                      B. Để làm file nặng hơn  
C. Để thêm nhiều hiệu ứng                      D. Không cần thiết

**Câu 9.** Khi thuyết trình về “Bảo vệ môi trường”, cách trình bày nào hiệu quả nhất?

- A. Một slide chứa toàn bộ nội dung                      B. Nhiều slide, mỗi slide một ý chính kèm hình minh họa  
C. Chỉ dùng chữ không dùng hình                      D. Chỉ dùng hình không có chữ

**Câu 10.** Một slide có nền màu vàng nhạt, chữ màu trắng nên khó đọc. Cách xử lý tốt nhất là:

- A. Đổi màu chữ sang màu đậm    B. Giữ nguyên    C. Giảm cỡ chữ    D. Thêm nhiều hình ảnh

**Câu 11.** Khi trình chiếu cho lớp học, nguyên tắc quan trọng nhất là:

- A. Hiệu ứng đẹp    B. Nội dung rõ ràng, dễ hiểu    C. File nhẹ    D. Nhiều màu sắc

**Câu 12.** Khi phát hiện một hình ảnh che mất nội dung chữ trong slide, em nên:

- A. Xóa toàn bộ slide                      B. Thêm hiệu ứng  
C. Điều chỉnh vị trí hoặc kích thước hình                      D. Bỏ qua



## II/ TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI: (4 điểm)

Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi ý trong các câu sau đây:

**Câu 13:** Minh chèn hình ảnh vào bài trình chiếu. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

Phát biểu	Đúng	Sai
E. Hình ảnh không thể chỉnh sửa sau khi chèn.		
F. Hình ảnh càng to càng tốt, không cần chỉnh.		
G. Có thể xoay hoặc di chuyển hình ảnh trên slide.		
H. Có thể thay đổi kích thước hình ảnh để phù hợp bố cục.		

**Câu 14:** An chuẩn bị trình chiếu bài thuyết trình trước lớp. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Việc chỉnh sửa lỗi giúp bài trình chiếu chính xác hơn.		
C. Không cần xem lại nội dung sau khi hoàn thành bài trình chiếu.		
C. Cần kiểm tra lỗi chính tả trước khi trình chiếu.		
D. Hoàn thiện bài trình chiếu chỉ cần thêm hiệu ứng là đủ.		

**Câu 15:** Hoa thiết kế bài trình chiếu nhưng mỗi slide có kiểu chữ khác nhau.

Phát biểu	Đúng	Sai
E. Thống nhất kiểu chữ và màu sắc giúp bài trình chiếu chuyên nghiệp hơn.		
F. Mỗi slide nên dùng kiểu chữ khác nhau để hấp dẫn hơn.		
G. Màu sắc và kiểu chữ không ảnh hưởng đến bài trình chiếu.		
H. Bố cục thống nhất giúp người xem dễ theo dõi nội dung.		

**Câu 16:** Nam thiết kế slide về “Các loại động vật” như sau:

Động vật

Thú: chó, mèo

Chim: gà, vịt

Phát biểu	Đúng	Sai
A. Nội dung được sắp xếp theo cấu trúc phân cấp.		
B. Có thể đảo vị trí ý phụ lên trước nội dung chính mà không ảnh hưởng.		
C. Các ý phụ giúp làm rõ nội dung chính.		
D. Không cần thể hiện mối quan hệ giữa các ý.		

## III/ TỰ LUẬN: (3 điểm)

**Câu 1:** (1 điểm) Em hãy cho biết Cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là gì? Hãy nêu ưu điểm của cấu trúc phân cấp ?

**Câu 2:** (1 điểm) Em hãy giải thích hiệu ứng động trong bài trình chiếu là gì? Vì sao cần sử dụng hiệu ứng động trong bài trình chiếu?

**Câu 3:** (1 điểm) Để thêm đường viền cho ảnh như hình, ta thực hiện các bước nào?



-----HẾT-----

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM - TIN HỌC 7 - Mã đề A**

**I/ TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: (3 điểm)**

Chọn phương án trả lời đúng A, B, C, D của mỗi câu sau

(Từ câu 1 đến câu 12 mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

**Đối với HSKT: - Mỗi câu trắc nghiệm đúng 0,5 đ. (Chỉ cần đúng 10 câu bất kỳ 5 điểm)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	B	C	B	A	C	D	B	A	C	D

**II/ TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI: (4 điểm)**

(Từ câu 13 đến câu 16 mỗi ý đúng được 0,25 điểm)

**Đối với HSKT: - Mỗi ý đúng 0,5 đ. (2 câu bất kỳ = 4đ)**

Câu	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16
A	Đúng	Đúng	Sai	Đúng
B	Đúng	Sai	Sai	Đúng
C	Sai	Đúng	Đúng	Sai
D	Sai	Sai	Đúng	Sai

**III/ PHẦN TỰ LUẬN**

**HSKT: Trả lời được câu 1 được 1 điểm**

<b>Câu 1:</b> <b>* Chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu:</b> + Tạo bài trình chiếu lưu trên máy tính dưới dạng tệp tin. + Trình chiếu nội dung các trang chiếu lên màn hình hoặc màn chiếu rộng bằng máy chiếu. <b>* Mục đích sử dụng:</b> + Phần mềm trình chiếu giúp truyền tải thông tin một cách trực quan, dễ hiểu, phù hợp với nhiều lĩnh vực khác nhau. + Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu phục vụ hội thảo, hội nghị, dạy học, quảng cáo,...	0,25 điểm 0,25 điểm  0,25 điểm 0,25 điểm
<b>Câu 2:</b> <b>- Hiệu ứng động trong bài trình chiếu là</b> + Hiệu ứng động trong bài trình chiếu là cách thức và thời điểm xuất hiện của các trang chiếu và các đối tượng trên trang khi trình chiếu. <b>- Sử dụng hiệu ứng động giúp cho bài trình chiếu:</b> + Trở nên sinh động và hấp dẫn hơn. + Thu hút sự chú ý của người xem và tạo hiệu quả tốt trong việc truyền đạt thông tin.	0,5 điểm  0,25 điểm 0,25 điểm
<b>Câu 3:</b> Em hãy trình bày cách thay đổi lớp cho ảnh như hình 1, ta thực hiện các bước nào? Bước 1: Chọn hình ảnh Bước 2: Chọn Format Bước 3: Chọn Arrange Bước 4: Chọn Send Backward xuống lớp dưới, Bring Forward lên lớp trên	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm <i>* Học sinh làm cách khác đúng vẫn ghi điểm tối đa.</i>

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM - TIN HỌC 7 - Mã đề B

I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng A, B, C, D của mỗi câu sau

(Từ câu 1 đến câu 12 mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

Đối với HSKT: - Mỗi câu trắc nghiệm đúng 0,5 đ. (Chỉ cần đúng 10 câu bất kỳ 5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	C	A	D	B	C	A	B	A	B	C

II/ TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI: (4 điểm)

(Từ câu 13 đến câu 16 mỗi ý đúng được 0,25 điểm)

Đối với HSKT: - Mỗi ý đúng 0,5 đ. (2 câu bất kỳ = 4đ)

Câu	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16
A	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
B	Sai	Sai	Sai	Sai
C	Đúng	Đúng	Sai	Đúng
D	Đúng	Sai	Đúng	Sai

III/ PHẦN TỰ LUẬN

HSKT: Trả lời được câu 1 được 1 điểm

<b>Câu 1: *Cấu trúc phân cấp là:</b> + Là một cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp rất phổ biến + Thường được dùng trong soạn thảo văn bản, tạo các bài trình chiếu <b>*Ưu điểm của cấu trúc phân cấp:</b> + Cấu trúc phân cấp giúp truyền tải thông tin một cách mạch lạc, dễ hiểu và dễ quản lý + Người xem dễ dàng hiểu được bố cục của nội dung cần trình bày	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm
<b>Câu 2:</b> <b>- Hiệu ứng động trong bài trình chiếu là</b> + Hiệu ứng động trong bài trình chiếu là cách thức và thời điểm xuất hiện của các trang chiếu và các đối tượng trên trang khi trình chiếu. <b>- Sử dụng hiệu ứng động giúp cho bài trình chiếu:</b> + Trở nên sinh động và hấp dẫn hơn. + Thu hút sự chú ý của người xem và tạo hiệu quả tốt trong việc truyền đạt thông tin.	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm
<b>Câu 3: * Thêm đường viền cho hình ảnh:</b> Bước 1: Chọn hình ảnh cần thêm viền. Bước 2: Chọn thẻ Format. Bước 3: Chọn Picture Styles -> Picture Border. Bước 4: Chọn màu đường viền, kiểu đường viền.	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm <i>* Học sinh làm cách khác đúng vẫn ghi điểm tối đa.</i>

